

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 81/2024/HS-ST

Ngày: 28-6-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Tiến Phương.

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Phương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Thúy Hà.

Bà Nguyễn Thị Khuyên.

Bà Đỗ Thị Luyến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Hạnh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tình, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2024/TLST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 81/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Lý A T, sinh ngày 24/3/1997, tại huyện T, tỉnh Lai Châu. Nơi cư trú: Bản C, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Tin lành; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý A G, sinh năm 1960 và bà Mùa Thị Pa L, sinh năm 1962; bị cáo có vợ Giàng Thị Y, sinh năm 2000 và có 02 người con, con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2022; Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị kết án và chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/3/2024, tạm giam từ ngày 12/3/2024, tại Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên cho đến nay, có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Lý A T:** Bà Nguyễn Thị Kim N, Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Giàng Thị Y, sinh năm 2000. Địa chỉ: Bản C, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước khi bị bắt Lý A T có quen biết Sùng A V, trú tại bản H, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên. Ngày 01/3/2024 V và T thỏa thuận với nhau là V có Heroine bán, T tìm người mua. V sẽ trả công cho T 5.000.000 đồng/01 bánh Heroine. Một tuần sau, T đi chơi ở Trung tâm huyện M gặp một người đàn ông dân tộc Mông, giới thiệu tên là Thào A T1 nhà ở tỉnh Đắk Nông, T trao đổi với T1 cần tìm người mua Heroine, T1 cho T số điện thoại của Sùng A S nhà ở tỉnh Lai Châu. T gọi điện cho S, thỏa thuận bán cho S 06 bánh Heroine với giá 70.000.000 đồng/01 bánh Heroine. Thỏa thuận xong, T gọi điện cho V thông báo có người mua 06 bánh Heroine với giá 70.000.000 đồng/01 bánh Heroine. Đến chiều ngày 09/3/2024, S gọi điện thoại cho T hẹn trao đổi mua bán ma túy ở khu vực gần cầu Q, xã Q vào khoảng 07 giờ ngày 10/3/2024. Đến khoảng 19 giờ ngày 09/3/2024 T gọi điện thoại cho V mang 06 bánh Heroine xuống giao cho T mang đi bán. V đi xe máy sang chỗ T và mang theo 06 bánh Heroine đựng trong túi nilon màu xanh bên trong có 01 túi nilon màu đen đến khu vực Q và cùng T ngủ qua đêm ở trong rừng gần cầu Q. Đến khoảng 07 giờ ngày 10/3/2024 S gọi điện thoại cho T đi xe máy nhãn hiệu Honda Waves màu trắng, đen biển kiểm soát 14B1-116.26 gặp S tại đỉnh dốc cùng 01 người đàn ông đi cùng không biết tên. Người đàn ông đi cùng S mở một túi nilon màu đỏ đựng số tiền 420.000.000 đồng cho T xem, xem tiền xong T cùng S đi đến gặp V tại khu vực gần cầu Q, rồi nhận của V 01 túi nilon màu xanh, bên trong có 01 túi nilon màu đen đựng 06 bánh Heroine. Nhận Heroine xong, T treo túi nilon đựng Heroine ở móc giá treo đồ bên cạnh sườn xe máy, rồi chờ S quay lại chỗ gần cầu Q thuộc xã Q, huyện M, tỉnh Điện Biên thì bị Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Đ phối hợp với các lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang Lý A T, thu giữ 06 bánh Heroine có tổng khối lượng 1.852,03 gam, còn S và người đàn ông đi cùng S, lợi dụng sơ hở đã bỏ chạy thoát.

Tại Bản Kết luận giám định số: 548/KL-KTHS ngày 18/03/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đ, kết luận:

- *Khối lượng vật chứng thu giữ của Lý A T là 1.852,03 gam.*
- *06 (sáu) mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lý A T gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroin (Heroine).*

Tại Bản Cáo trạng số 38/CT-VKSĐB-P1 ngày 21/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên truy tố ra trước Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên để xét xử Lý A T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX):

- Tuyên bố bị cáo Lý A T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 40 BLHS: Xử

phạt bị cáo Lý A T “Tử hình”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 251 BLHS.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS), xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

+ Tịch thu tiêu hủy: 1.842,71 gam Heroine đã trừ mẫu giám định; 01 đăng ký xe máy biển kiểm soát 14B1-116.26 mang tên Bùi Thanh L1; 01 Giấy mua bán xe máy nhãn hiệu Honda Waves giữa Lý A T với cửa hàng xe máy cũ Đ.

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Intel; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Waves biển kiểm soát 14B1-116.26.

+ Trả lại cho Lý A T 01 căn cước công dân mang tên Lý A T.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý A T.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo Lý A T: Không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo; không khiếu nại về các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Trong quá trình điều tra truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, hiểu biết pháp luật có phần hạn chế, do cuộc sống quá khó khăn nên đã nhất thời phạm tội. Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền theo khoản 5 Điều 251 BLHS đối với bị cáo; miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo; trả lại ½ giá trị xe máy thu giữ của bị cáo cho bà Giàng Thị Y vì đó là tài sản chung có được trong thời kỳ hôn nhân.

Lời nói sau cùng bị cáo Lý A T nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội được sống, để sớm trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lý A T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 10/3/2024, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám

định ngày 11/3/2024 và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Sau khi được Sùng A V nói đang có Heroine bán, nếu Lý A T tìm được người mua thì V sẽ trả công cho T 5.000.000 đồng/01 bánh Heroine. Bị cáo Lý A T đồng ý và đã tìm được Sùng A S nhà ở Lai Châu theo giới thiệu của Thảo A T1, đồng thời, T1 cho T số điện thoại của S. Chiều ngày 09/3/2024 T gọi điện cho S để thỏa thuận bán cho S 06 bánh Heroine với giá 70 triệu đồng/01 bánh, cả hai hẹn nhau mua bán ma túy ở khu vực gần cầu Q, xã Q, huyện M vào lúc 07 giờ ngày 10/3/2024. Khoảng 19 giờ ngày 09/3/2024 T gọi điện cho V thông báo đã có người đặt mua 06 bánh Heroine, T bảo V mang Heroine xuống cho T đi bán, V đồng ý và mang theo 06 bánh Heroine xuống cho T và hai người đi đến khu vực cầu Q, xã Q rồi cùng nhau ngủ qua đêm trong rừng gần cầu Q. Sáng ngày 10/3/2024 một mình T đi xe máy đến địa điểm hẹn gặp S và một người đàn ông đi cùng S không biết tên để xem tiền. Xem tiền xong T cùng S quay lại chỗ V để lấy Heroine. Nhận được Heroine xong, T treo túi ma túy ở móc giá treo đồ bên cạnh sườn xe máy và đèo S quay lại chỗ người đàn ông đi cùng S đang giữ tiền để trao đổi, mua bán Heroine với nhau. Trên đường đi thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang thu giữ thu giữ toàn bộ vật chứng vụ án. Khối lượng ma túy mà Lý A T mua bán trái phép là 1.852,03 gam Heroine.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lý A T đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước; đồng thời, còn xâm phạm đến trật tự trị an an toàn xã hội trên địa bàn huyện M nói riêng, tỉnh Điện Biên nói chung. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự do lỗi của bị cáo gây ra.

Do đó, HĐXX đã đủ cơ sở kết luận hành vi trên của bị cáo Lý A T đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo Lý A T rất nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng. Ma túy nói chung và Heroine nói riêng là một loại độc tố, nó gây hại đến sức khỏe con người. Mặt khác, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác như cướp của, giết người, trộm cắp tài sản.... và cũng là một trong những nguyên nhân gây ảnh hưởng xấu đến mọi mặt trong đời sống xã hội. Vì vậy, pháp luật đã nghiêm cấm mọi hành vi liên quan đến việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển trái phép các chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào. Nếu bị phát hiện sẽ bị xử lý rất nghiêm khắc theo đúng quy định của pháp luật. Bị cáo Lý A T luôn nhận thức được việc làm của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy chỉ vì siêu lợi nhuận từ ma túy đem lại. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo Lý A T cần phải xử lý nghiêm khắc theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:

Về nhân thân của bị cáo: Lý A T sinh ra và lớn lên tại huyện T, tỉnh Lai Châu sau đó chuyển về sinh sống tại xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên; bị cáo học hết lớp 9/12 thì nghỉ học ở nhà làm nông nghiệp, đến tuổi trưởng thành xây dựng gia đình với Giàng Thị Y và có 02 người con, bị cáo làm ăn sinh sống tại bản Chuyên Gia 1, xã N, huyện M, tỉnh Điện Biên. Đến ngày 10/3/2024, bị cáo Lý A T bị bắt quả tang về hành vi mua bán trái phép chất ma túy (06 bánh Heroine) có tổng khối lượng 1.852,03 gam.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý A T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và tổng khối lượng chất ma túy 1.852,03 gam là đặc biệt nghiêm trọng. Để nghiêm trị những hành vi phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, nhất là tội phạm về ma túy, HĐXX xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt cao nhất là loại trừ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới tương xứng với tính chất, mức độ đặc biệt nghiêm trọng do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Đồng thời, lấy đó làm bài học cảnh báo chung cho toàn xã hội, phục vụ cho công tác đấu tranh, ngăn ngừa, trấn áp các loại tội phạm, nhất là tội phạm về ma túy trong tình hình hiện nay.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên: Về mức hình phạt chính; hình phạt bổ sung; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; về nhân thân của các bị cáo; về xử lý vật chứng và án phí là có căn cứ, nên HĐXX chấp nhận.

[5] Đề nghị của người bào chữa cho bị cáo: Về hình phạt chính, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và trả lại ½ giá trị chiếc xe máy thu giữ của bị cáo cho bà Giàng Thị Y là không có căn cứ, nên HĐXX không chấp nhận. Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng và về án phí là có căn cứ, nên HĐXX chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng.....*”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, nghề nghiệp của bị cáo là nông nghiệp, thu nhập không ổn định. Do đó, HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo đúng quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, các quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi,

quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[8] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 của BLHS và điểm a, c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của BLTTHS, số vật chứng đã thu giữ của bị cáo cần xử lý như sau:

- Đối với vật chứng là chất ma túy, sau khi trích mẫu gửi giám định còn lại 1.842,71 gam Heroine, 01 đăng ký xe máy biển kiểm soát 14B1-116.26 mang tên Bùi Thanh L1, đây là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, vật không còn sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 chiếc điện thoại di động, loại cảm ứng, màu xanh nhãn hiệu Redmi, màn hình nứt vỡ đã cũ và qua sử dụng thu giữ của Lý A T là vật bị cáo dùng cho việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 thẻ Căn cước công dân số 011097004432 mang tên Lý A T; 01 Giấy mua bán xe máy nhãn hiệu Honda Waves màu trắng, đen biển kiểm soát 14B1-116.26 giữa Lý A T với cửa hàng xe máy cũ Đ, là vật không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo Lý A T.

- Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA Waves màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 14B1-116.26, do bị cáo mua ở Cửa hàng xe máy cũ trong thời gian đi làm thuê ở tỉnh Quảng Ninh bằng nguồn tiền cá nhân bị cáo và cũng chưa sang tên đổi chủ. Xét thấy, đây là tài sản riêng của bị cáo, bị cáo dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu toàn bộ để sung ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý A T.

[10] Về các vấn đề khác:

- Đối với Sùng A V là người đã đưa 06 bánh Heroine cho Lý A T mang đi bán, quá trình điều tra, xác minh đều vắng mặt tại nơi cư trú. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ đưa ra xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với số điện thoại 0814.877.309, quá trình điều tra xác định: Chủ thuê bao mang tên Mào Văn M trú tại bản M, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, tuy nhiên, tại các thời điểm xác minh M không có mặt tại nơi cư trú. Đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ, đưa ra xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với Thào A T1 là người đưa số điện thoại của Sùng A S cho T và Sùng A S là người mua 06 bánh Heroine của Lý A T; do bị cáo Lý A T không biết rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác

minh làm rõ, không có căn cứ để xử lý. Do đó, HĐXX không xem xét giải quyết trong vụ án này.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 40 của Bộ luật Hình sự; khoản 4 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Lý A T** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Lý A T** “**Tử hình**”.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

*** Tịch thu tiêu hủy:**

- 1.842,71 gam Heroine là vật chứng của vụ án còn lại sau khi giám định.
- 01 đăng ký xe máy biển kiểm soát 14B1-116.26 mang tên Bùi Thanh L1, khám xét thu giữ của Lý A T.

*** Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:**

- 01 điện thoại di động, loại cảm ứng, màu xanh nhãn hiệu Redmi, màn hình nứt vỡ đã cũ và qua sử dụng thu giữ của Lý A T.
- 01 chiếc xe máy loại xe hai bánh từ 50-175cm³, nhãn hiệu Honda, số loại Waves, màu sơn: Trắng, đen; Số máy: JC52E-4123942; Số khung: RLHJC5216CY380353, biển kiểm soát 14B1-116.26. Năm sản xuất: 2011; Dung tích xi lanh: 109cm³. Xe đã cũ, qua sử dụng, kiểm tra không phát hiện đồ vật, tài sản gài trong xe.

*** Trả lại cho bị cáo Lý A T:**

- 01 Căn cước công dân số 011097004432, cấp ngày 12/7/2021 mang tên Lý A T.
- 01 Giấy mua bán xe máy nhãn hiệu Honda Waves màu trắng, đen biển kiểm soát 14B1-116.26 giữa Lý A T với cửa hàng xe máy cũ Đ khám xét thu giữ của Lý A T.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Điện Biên ngày 21/5/2024).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lý A T.

5. Về quyền kháng cáo đối với bản án: Căn cứ các Điều 331, Điều 333, Điều 367 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 28/6/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cư trú.

Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị kết án được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên (PC04);
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Điện Biên;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Điện Biên;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I - TANDTC;
- Lưu HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Tiến Phương